



BẢN TIN Ô-DÔN

CỤC BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU
CƠ QUAN ĐẦU MỐI QUỐC GIA THỰC HIỆN
NGHỊ ĐỊNH THƯ MONTREAL VỀ CÁC CHẤT
LÀM SUY GIẢM TẦNG Ô-DÔN

**SỐ 1
2024**

Địa chỉ: 10 Tôn Thất Thuyết, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội

ĐT: (+84) 243 7759585 | Email: vietnamozone@monre.gov.vn | Website: www.dcc.gov.vn

MỤC LỤC

TIN TRONG NƯỚC

Việt Nam đáp ứng cam kết giảm tiêu thụ HCFC	1-2
Việt Nam giữ mức tiêu thụ HFC dưới 14 triệu tấn CO ₂ tương đương	3
Thu gom, xử lý HFC, HCFC đảm bảo an toàn với môi trường	4
Thúc đẩy quản lý vòng đời các chất Fluorocarbon và sử dụng năng lượng hiệu quả tại Việt Nam	5
Thúc đẩy giảm phát thải trong lĩnh vực làm mát	6
Chuỗi hoạt động chung tay bảo vệ môi trường và nâng cao nhận thức của cộng đồng về thực trạng suy giảm tầng ô-dôn	7
Tập đoàn Nagakawa tổ chức Lễ ra quân ngành điện lạnh trên toàn quốc	8

TIN THẾ GIỚI

Cấp giấy chứng nhận chương trình đào tạo dành cho kỹ thuật viên điện lạnh và điều hòa không khí	9
Tình hình vi phạm hạn ngạch khí Flour tại Vương quốc Anh	9
Cơ quan Bảo vệ môi trường Hoa Kỳ thắt chặt quản lý nhập khẩu HFC	10
Cộng hoà Guatemala phê chuẩn Bản sửa đổi, bổ sung Kigali	11
Hội đồng Châu Âu thông qua các quy định mới nhằm giảm lượng khí thải fluor và các chất làm suy giảm tầng ô-dôn	12
Tủ lạnh không chứa chất làm suy giảm tầng ô-dôn được tung ra thị trường	13
Malaysia loại bỏ các chất tạo bọt có chứa HCFCs	14
Những phát biểu nổi bật về lĩnh vực làm mát tại cuộc họp cấp cao của Hội nghị COP28	15
Giải VinFuture cho Phụ nữ tiên phong sáng tạo trong việc khám phá cơ chế gây suy giảm tầng ô-dôn	16
Hải quan Bulgaria thu giữ HFC nhập khẩu trái phép	17
Tổ chức Hành động vì ô-dôn tăng cường truyền thông về Nghị định thư Montreal và Bản sửa đổi, bổ sung Kigali	18
Hội thảo thường niên lần thứ 16 khu vực Đông Á và Thái Bình Dương về thực hiện Nghị định thư Montreal tại Yogyakarta, Indonesia	19

VIỆT NAM ĐÁP ỨNG CAM KẾT GIẢM TIÊU THỤ HCFC



Các đại biểu tham dự Hội thảo

Ngày 18 tháng 12 năm 2023, tại Hà Nội, Bộ Tài nguyên và Môi trường phối hợp cùng Ngân hàng Thế giới (WB) tổ chức Hội thảo Tổng kết Dự án Kế hoạch quản lý, loại trừ các chất HCFC của Việt Nam giai đoạn 2 (HP MP II).

Dự án do Quỹ Đa phương thi hành Nghị định thư Montreal tài trợ, ủy thác Ngân hàng Thế giới quản lý. Mục tiêu của Dự án nhằm giúp Việt Nam giảm 35% mức tiêu thụ cơ sở các chất gây suy giảm tầng ô-dôn, từ 3.600 tấn/năm xuống còn 2.600 tấn/năm trong giai đoạn 2020 - 2024 theo lộ trình thực hiện Nghị định thư Montreal.

Trong giai đoạn 2018 - 2023, Dự án đã triển khai nhiều hoạt động hỗ trợ quản lý, loại trừ HCFC, tập trung vào các lĩnh vực: điều hòa không khí, sản xuất thiết bị lạnh, sản xuất xốp cách nhiệt, dịch vụ bảo dưỡng sửa chữa thiết bị lạnh và hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi công nghệ, loại trừ sử dụng các chất HCFC. Kết quả đến nay, Việt Nam đã đáp ứng cam kết giảm 35% mức tiêu thụ cơ sở. Lượng nhập khẩu các chất HCFC từ năm 2020 đều dưới 2.600 tấn/năm.



TS. Tăng Thế Cường, Cục trưởng Cục Biến đổi khí hậu phát biểu tại Hội thảo

Theo TS. Tăng Thế Cường, Cục trưởng Cục Biến đổi khí hậu, Dự án đã đạt được nhiều kết quả rất tích cực, đóng góp cho công tác bảo vệ tầng ô-dôn ở Việt Nam, giúp Việt Nam thực hiện các mục tiêu tham gia Công ước Vienna và Nghị định thư Montreal. Cụ thể, về loại trừ tiêu thụ HCFC-22 (R-22), Dự án đã hỗ trợ doanh nghiệp sản xuất điều hòa không khí của Việt Nam và một số doanh nghiệp sản xuất thiết bị lạnh chuyển đổi công nghệ không sử dụng ga R-22. Từ ngày 07 tháng 01 năm 2022, Việt Nam đã cấm nhập khẩu điều hòa không khí sử dụng ga R-22. Về loại trừ hoàn toàn tiêu thụ HCFC-141b trộn sẵn trong polyol trong lĩnh vực sản xuất xốp cách nhiệt, Dự án đã hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi hoàn toàn sang công nghệ sử dụng Cyclopentane (là một hydrocacbon béo vòng rất dễ cháy). Từ ngày 07 tháng 01 năm 2023, Việt Nam đã quy định cấm nhập khẩu HCFC-141b trộn sẵn trong polyol.

Cùng với hoàn thành nghĩa vụ giảm 35% lượng tiêu thụ cơ sở các chất HCFC trong giai đoạn 2020 - 2024, với mức nhập khẩu dưới 2.600 tấn/năm, Việt Nam đã giảm lượng phát thải khí nhà kính từ việc sử dụng các công nghệ thay thế không làm suy giảm tầng ô-dôn và tiềm năng nóng lên toàn cầu thấp. Các công nghệ thay thế trong các lĩnh vực đều là công nghệ không làm suy giảm tầng ô-dôn, ít phát thải (cyclopentane, NH₃, CO₂).

Trong 5 năm qua, nhiều hoạt động tăng cường kiểm soát xuất nhập khẩu các chất HCFC và nâng cao nhận thức về bảo vệ tầng ô-dôn, bảo vệ môi trường cũng đã được triển khai tích cực. Về đào tạo, tăng cường năng lực, Dự án đã phối hợp triển khai tập huấn cho 350 cán bộ hải quan về quản lý xuất khẩu, nhập khẩu các chất được kiểm soát; đào tạo cho 188 giảng viên nguồn từ các cơ sở giáo dục nghề nghiệp và hơn 3.200 kỹ thuật viên về quản lý rò rỉ và nguyên tắc thực hành tốt trong lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa thiết bị lạnh và điều hòa không khí. Bên cạnh đó, cung cấp 110 bộ thiết bị giảng dạy và 300 bộ thiết bị sửa chữa cho các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở dịch vụ sửa chữa, bảo dưỡng thiết bị lạnh và điều hòa không khí trên cả nước...

Theo TS. Tăng Thế Cường, những kết quả trên có được nhờ sự hỗ trợ tích cực của các chuyên gia Ngân hàng Thế giới, sự phối hợp chặt chẽ của các Bộ, ngành và các cơ quan liên quan như Tổng cục Hải quan (Bộ Tài chính), Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp (Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội), Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng (Bộ Khoa học và Công nghệ), Hội Khoa học Kỹ thuật lạnh và Điều hoà không khí Việt Nam, Viện Khoa học và Công nghệ Nhiệt - Lạnh, Trường Cơ khí (Đại học Bách khoa Hà Nội), các Hội, Chi hội điện tử và điện lạnh của các địa phương, các trường cao đẳng và trung cấp nghề đào tạo về kỹ thuật lạnh và điều hòa không khí, các chuyên gia trong nước và quốc tế. Đặc biệt, các doanh nghiệp tham gia chuyển đổi công nghệ đã quyết tâm vượt qua khó khăn của đại dịch Covid-19 và những diễn biến của thực tiễn để triển khai kịp thời các hoạt động. Sau khi chuyển đổi công nghệ, có doanh nghiệp đã mở rộng và phát triển thị trường, xuất khẩu sản phẩm sản xuất theo công nghệ mới sang các nước trong khu vực, bảo đảm được các tiêu chí môi trường và khí hậu. Các quy định pháp luật trong lĩnh vực bảo vệ tầng ô-dôn dần được kiện toàn và bắt đầu đi vào cuộc sống.

Thông qua Dự án, Cục Biến đổi khí hậu đã xây dựng và trình ban hành Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 13334:2021 về xốp cách nhiệt polyuretan (PU) sử dụng chất trợ nở dễ cháy - Yêu cầu về an toàn trong sản xuất áp dụng cho các doanh nghiệp sản xuất xốp cách nhiệt PU sử dụng chất trợ nở có tính cháy (Quyết định số 1500/QĐ-BKHCN ngày 08 tháng 6 năm 2021 của Bộ Khoa học và Công nghệ); xây dựng dự thảo chương trình đào tạo về thu hồi môi chất lạnh và phương pháp thực hành tốt để giảm rò rỉ môi chất lạnh ra môi trường gửi Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp xem xét, tích hợp vào công tác đào tạo trong hệ thống giáo dục nghề nghiệp; xây dựng dự thảo tiêu chuẩn về an toàn trong sản xuất và lắp đặt điều hòa không khí treo tường sử dụng R-32 đề xuất Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành.

Ông Ahmed Eiweida, Trưởng Ban phát triển bền vững, Ngân hàng Thế giới tại Việt Nam đánh giá cao nỗ lực của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp trong thời gian qua. Dự án đã giúp nâng cao năng lực cho các bên liên quan, đồng thời để lại nhiều bài học thực tiễn quan trọng đóng góp cho lộ trình quản lý, loại trừ các chất làm suy giảm tầng ô-dôn HCFC, các chất có tiềm năng làm nóng lên toàn cầu cao HFC trong thời gian tới.



Ông Ahmed Eiweida, Trưởng Ban phát triển bền vững, Ngân hàng Thế giới tại Việt Nam phát biểu tại Hội thảo.

Tại Hội thảo, các đại biểu đã chia sẻ về kết quả thực hiện Nghị định thư Montreal về các chất làm suy giảm tầng ô-dôn và Dự án HPMP II; Định hướng triển khai Nghị định thư Montreal trong thời gian tới và các yêu cầu về quản lý nhà nước. Tiếp nối những kết quả đã đạt được và tiếp tục lộ trình thực hiện Nghị định thư Montreal, Cục Biến đổi khí hậu đã phối hợp với Ngân hàng thế giới, Chương trình Môi trường của Liên hợp quốc nghiên cứu những vấn đề trọng tâm, các lĩnh vực ưu tiên để tham mưu đáp ứng việc loại trừ các chất được kiểm soát. Việt Nam đã gửi Quý đa phương thi hành Nghị định thư Montreal đề xuất Dự án Quản lý bền vững các chất được kiểm soát theo Nghị định thư Montreal (KIP I và HPMP III). Nội dung trọng tâm bao gồm: Tiếp tục loại trừ tiêu thụ các chất HCFC trong lĩnh vực dịch vụ bảo trì, sửa chữa thiết bị lạnh và điều hòa không khí; Hỗ trợ cho việc tuân thủ nghĩa vụ giữ mức tiêu thụ ở mức cơ sở vào năm 2024 và loại trừ 10% lượng tiêu thụ cơ sở các chất HFC vào năm 2029.

VIỆT NAM GIỮ MỨC TIÊU THỤ HFC DƯỚI 14 TRIỆU TẤN CO₂ TƯƠNG ĐƯƠNG



Lĩnh vực sản xuất thiết bị làm lạnh sử dụng nhiều môi chất lạnh từ HFC và các hợp chất

Bộ Tài nguyên và Môi trường đã công bố mức sản xuất và tiêu thụ cơ sở các chất gây hiệu ứng nhà kính được kiểm soát (HFC) của Việt Nam và tổng lượng tiêu thụ quốc gia giai đoạn 2024 – 2028 (Quyết định số: 4134/QĐ-BTN-MT ngày 28/12/2023 của Bộ Tài nguyên và Môi trường).

Theo đó, mức sản xuất cơ sở các chất HFC là 0 tấn CO₂ tương đương. Mức tiêu thụ cơ sở các chất HFC là 13.991.360 tấn CO₂ tương đương. Tổng lượng tiêu thụ quốc gia giai đoạn từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2028 là 13.991.360 tấn CO₂ tương đương.

Bộ Tài nguyên và Môi trường giao Cục Biến đổi khí hậu chủ trì tổng hợp, báo cáo tổng lượng tiêu thụ các chất HFC hằng năm gửi Ban thư ký ô-dôn, trình Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quyết định công bố tổng lượng tiêu thụ các chất HFC của Việt Nam theo từng giai đoạn.

Hiện nay, Việt Nam không sản xuất mà chỉ nhập khẩu HFC để sử dụng, chủ yếu trong các lĩnh vực làm lạnh với nhiều ứng dụng khác nhau, như: Điều hòa không khí và bơm nhiệt; Máy sản xuất nước lạnh (chiller) và điều hòa không khí trung tâm; Lạnh dân dụng và thương mại; Lạnh công nghiệp; vận tải; Điều hòa không khí di động (MAC)...

Theo lộ trình quản lý, loại trừ các chất HFC của Việt Nam, giai đoạn từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2028, Việt Nam sẽ không gia tăng lượng tiêu

thụ các chất HFC; tổng lượng tiêu thụ quốc gia không vượt mức tiêu thụ cơ sở; tổng lượng sản xuất quốc gia không vượt mức sản xuất cơ sở. Tương ứng, hạn ngạch nhập khẩu HFC giữ ở mức 14 triệu tấn CO₂ tương đương.

Việt Nam sẽ loại trừ 10% lượng tiêu thụ các chất HFC vào năm 2029 cho đến năm 2034 và giảm dần, tiến tới loại trừ 80% lượng tiêu thụ các chất HFC vào năm 2045. Lộ trình này gắn với nỗ lực thay thế công nghệ làm mát vừa đảm bảo vừa an toàn, thân thiện với môi trường, khí hậu và đồng thời tăng hiệu suất năng lượng của thiết bị.

Theo khảo sát của Bộ Tài nguyên và Môi trường, lượng tiêu thụ các chất HFC tăng liên tiếp trong giai đoạn từ 2015-2020 với lượng tiêu thụ tăng đột biến vào năm 2020 lên đến hơn 6 nghìn tấn. Con số tiêu thụ này sau đó giảm mức tăng trong năm 2021 do tình hình dịch bệnh COVID-19 và có dấu hiệu tăng trở lại năm 2022. Tổng lượng tiêu thụ trung bình các chất HFC trong năm giai đoạn 2020- 2022 là khoảng 5,7 nghìn tấn (quy đổi theo lượng CO₂ là 10,7 triệu tấn CO₂tđ).

Tuy tổng lượng tiêu thụ năm 2022 chỉ tăng khoảng 2% nhưng khi quy đổi sang lượng CO₂ tương đương thì mức tăng vào khoảng 9%. Điều đó chỉ ra một lượng đáng kể các chất HFC gây phát thải khí nhà kính cao đang tiếp tục được gia tăng sử dụng.

THU GOM, XỬ LÝ HFC, HCFC ĐẢM BẢO AN TOÀN VỚI MÔI TRƯỜNG

Bộ Tài nguyên và Môi trường đã ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về thu gom, vận chuyển, lưu giữ, tái chế, tái sử dụng và xử lý các chất được kiểm soát. Ngoại trừ một số chất đã bị cấm hoặc hạn chế quản lý theo quy định (như Methyl Bromide), quy chuẩn áp dụng cho các chất gây suy giảm tầng ô-dôn (HCFC) và chất gây hiệu ứng nhà kính (HFC và các hợp chất) thường được sử dụng trong công nghiệp làm mát.

Theo Thông tư số 20/2023/TT-BTNMT do Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành ngày 30 tháng 11 năm 2023, các cơ quan, tổ chức, cơ sở có liên quan đến việc thu gom, vận chuyển, lưu giữ, tái chế, tái sử dụng và xử lý các chất được kiểm soát sẽ bắt đầu thực thi theo quy chuẩn kể từ ngày 30 tháng 5 năm 2024.

Theo Quy chuẩn, hoạt động thu gom các chất được kiểm soát phải tuân thủ các biện pháp bảo đảm an toàn và quy định của pháp luật về phòng cháy, chữa cháy; có thiết bị chuyên dụng được kiểm định, hiệu chuẩn trước khi sử dụng theo quy định của pháp luật về đo lường. Các thiết bị bao gồm: máy thu hồi, bình chứa thu hồi, cân định lượng, bơm chân không, thiết bị kiểm tra rò rỉ, đồng hồ đo áp suất, thiết bị đo nhiệt độ, đồng hồ đo điện. Việc thực hiện thu gom cần bảo đảm loại bỏ hoàn toàn khí không ngưng trong bình chứa thu hồi. Trong trường hợp bình chứa thu hồi mới chưa sử dụng, phải thu gom các chất riêng biệt theo từng loại, bình chứa thu hồi được ghi nhãn và luôn đặt theo phương thẳng đứng, sử dụng thiết bị kiểm tra rò rỉ trong suốt quá trình thực hiện và ghi chép sổ nhật ký hoạt động thu gom các chất được kiểm soát.

Công tác vận chuyển các chất được kiểm soát phải tuân thủ các quy định pháp luật về bảo đảm an toàn và phòng cháy, chữa cháy; phương tiện vận chuyển đủ điều kiện tham gia giao thông. Việc vận chuyển các chất được kiểm soát từ điểm thu gom để xử lý các chất đó thực hiện theo quy định của pháp luật về quản lý chất thải nguy hại.

Về lưu giữ các chất được kiểm soát, các bình chứa thu hồi phải được đặt theo phương thẳng đứng và không được lăn hoặc tác động mạnh. Đối với các chất có tính cháy ở mức A2, A3 (TCVN 6739:2015) phải được lưu giữ, bảo quản tương tự như khí dầu mỏ



Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về thu gom, vận chuyển, lưu giữ, tái chế, tái sử dụng và xử lý các chất được kiểm soát có hiệu lực kể từ ngày 30 tháng 5 năm 2024

hóa lỏng hoặc bất kỳ loại khí dễ cháy khác và tuân thủ quy định pháp luật về lưu giữ, bảo quản an toàn khí. Quy định về yêu cầu đối với khu vực lưu giữ các chất được kiểm soát, gồm: có đầy đủ thiết bị phòng cháy, chữa cháy; bảo đảm thông gió thường xuyên, tránh ánh nắng, các nguồn nhiệt, nguy cơ cháy khác; mặt sàn không được trũng; có phân chia ô hoặc khu vực lưu giữ riêng cho từng loại chất được kiểm soát. Trường hợp lưu giữ trong không gian kín phải có ít nhất một cảm biến phát hiện rò rỉ các chất được kiểm soát.

Về tái chế các chất được kiểm soát, phải sử dụng thiết bị chuyên dụng để thu lại nguyên chất các chất được kiểm soát. Quy định về chất lượng của chất được kiểm soát sau khi tái chế theo các thông số kỹ thuật đối với từng trường hợp nguyên chất, hợp chất đồng sôi hay hợp chất không đồng sôi. Quy chuẩn về tái sử dụng các chất được kiểm soát áp dụng đối với tổ chức, cơ sở sở hữu thiết bị có chứa các chất được kiểm soát quy định tại điểm c khoản 1 Điều 17 Thông tư số 01/2022/TT-BTNMT ngày 7 tháng 1 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành Luật Bảo vệ môi trường về ứng phó với biến đổi khí hậu. Tổ chức, cơ sở sử dụng thiết bị đo nhanh tại hiện trường để quyết định tái sử dụng. Trường hợp cần làm sạch chất được kiểm soát tại hiện trường, tổ chức, cơ sở sử dụng các biện pháp kỹ thuật cơ - lý đơn thuần, phin sấy lọc để loại bỏ dầu, nước, khí không ngưng, tạp chất dễ bay hơi và tạp chất hạt/rắn trong chất được kiểm soát.

Việc xử lý các chất được kiểm soát thực hiện theo quy định của pháp luật về quản lý chất thải nguy hại. Yêu cầu về công nghệ xử lý các chất được kiểm soát phải bảo đảm tuân thủ yêu cầu về công nghệ xử lý chất thải nguy hại theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường và khuyến khích áp dụng công nghệ thân thiện với môi trường, khí hậu.

Việc chứng nhận hợp quy đối với hoạt động thu gom, vận chuyển và lưu giữ các chất được kiểm soát được thực hiện theo phương thức 6 quy định tại Thông tư số 28/2012/TT-BKHCN và Thông tư số 02/2017/TT-BKHCN. Căn cứ kết quả tự đánh giá sự phù hợp đối với hoạt động thu gom, vận chuyển và lưu giữ các chất được kiểm soát, tổ chức, cơ sở có trách nhiệm thực hiện công bố hợp quy theo quy định tại Quy chuẩn và các quy định khác của pháp luật có liên quan.



Quy chuẩn về tái sử dụng các chất được kiểm soát áp dụng đối với tổ chức, cơ sở sở hữu thiết bị có chứa các chất được kiểm soát

Việc chứng nhận hợp quy đối với chất được kiểm soát sau khi tái chế được thực hiện theo 2 phương thức tại Thông tư số 28/2012/TT-BKHCN và Thông tư số 02/2017/TT-BKHCN. Cụ thể, phương thức 5 là thử nghiệm mẫu điển hình và đánh giá quá trình sản xuất; giám sát thông qua thử nghiệm mẫu lấy tại nơi sản xuất hoặc trên thị trường kết hợp với đánh giá quá trình sản xuất. Hoặc phương thức 7 là thử nghiệm, đánh giá lô sản phẩm, hàng hóa.

Tổ chức, cơ sở có trách nhiệm công bố hợp quy đối với chất được kiểm soát sau khi tái chế theo quy định tại Quy chuẩn và các quy định khác của pháp luật có liên quan. Việc công bố hợp quy dựa trên kết quả chứng nhận của tổ chức chứng nhận đã được đăng ký lĩnh vực hoạt động theo quy định của pháp luật về hợp chuẩn, hợp quy và phương thức đánh giá sự phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật. Nội dung quy chuẩn quy định kỹ thuật về thu gom, vận chuyển, lưu giữ, tái chế, tái sử dụng và xử lý các chất được kiểm soát thuộc Phụ lục III.2 và Phụ lục III.3 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2022/TT-BTNMT.

THÚC ĐẨY QUẢN LÝ VÒNG ĐỜI CÁC CHẤT FLUOROCARBON VÀ SỬ DỤNG NĂNG LƯỢNG HIỆU QUẢ TẠI VIỆT NAM

Bộ Tài nguyên và Môi trường được Chính phủ giao làm cơ quan đầu mối quốc gia thực hiện Nghị định thư Montreal về các chất làm suy giảm tầng ô-dôn ở Việt Nam, thực hiện lộ trình quản lý và loại trừ các chất được kiểm soát đã cam kết. Qua nhiều năm triển khai thực hiện, Việt Nam đã đạt một số kết quả:

- Loại trừ hoàn toàn tiêu thụ các chất CFC, Halon, CTC;
- Hạn chế nhập khẩu các chất Methyl bromide (chỉ sử dụng cho mục đích khử trùng);
- Loại trừ 35% mức tiêu thụ cơ sở các chất HCFC trong giai đoạn 2020-2025, và sẽ giảm dần theo lộ trình cho đến khi chấm dứt nhập khẩu hoàn toàn vào năm 2040;
- Bắt đầu thực hiện lộ trình loại trừ dần các chất HFC từ năm 2024 và giảm dần tiến tới loại trừ 80% lượng tiêu thụ các chất HFC vào năm 2045 (Nghị quyết số 64/NQ-CP của Chính phủ ngày 04 tháng 9 năm 2019 phê duyệt tham gia Bản sửa đổi, bổ sung Kigali thuộc Nghị định thư Montreal).

Song song với việc triển khai kế hoạch quản lý, loại trừ các chất được kiểm soát theo từng giai đoạn do Quỹ Đa phương thi hành Nghị định thư Montreal hỗ trợ, Việt Nam đã tham gia một số khởi xướng nhằm đóng góp vào việc giảm phát thải khí gây hiệu ứng nhà kính và các chất làm suy giảm tầng ô-dôn, đặc biệt là Sáng kiến về quản lý vòng đời các chất Fluorocarbon của Nhật Bản với mục tiêu thúc đẩy quản lý vòng đời các môi chất lạnh, hạn chế rò rỉ các chất Fluorocarbon ra môi trường.

Triển khai Sáng kiến nêu trên, Cục Biến đổi khí hậu được Bộ Tài nguyên và Môi trường giao làm đầu mối cùng với Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB Việt Nam) đã ký Bản ghi nhớ nhằm thúc đẩy triển khai các hoạt động hỗ trợ kỹ thuật về quản lý vòng đời các chất Fluorocarbon. Việc triển khai các hoạt động hợp tác đã cung cấp những thông tin hữu ích về kinh nghiệm quốc tế và phân tích những

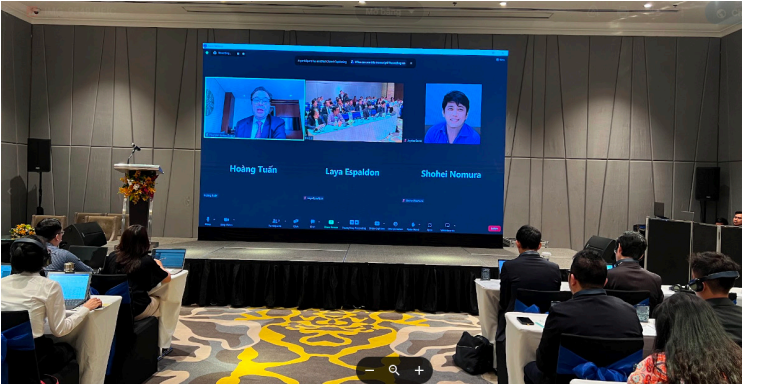
khoảng trống trong các quy định pháp luật hiện hành của Việt Nam. Từ đó, một số nội dung đã được nghiên cứu, tích hợp trong quá trình xây dựng các văn bản, chính sách về quản lý, bảo vệ tầng ô-dôn như Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về thu gom, vận chuyển, lưu giữ, tái chế, tái sử dụng và xử lý các chất được kiểm soát, mã số QCVN 76:2023/BTNMT (quy định tại Thông tư số 20/2023/TT-BTNMT ngày 30/11/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường); dự thảo Kế hoạch quốc gia về quản lý, loại trừ các chất làm suy giảm tầng ô-dôn, chất gây hiệu ứng nhà kính được kiểm soát...

Để tổng kết những kết quả đạt được trong thời gian qua, từ ngày 18 đến ngày 19 tháng 3 năm 2024, tại thành phố Hồ Chí Minh, Cục Biến đổi khí hậu phối hợp với Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB) tổ chức Hội thảo “Thúc đẩy quản lý vòng đời các chất Fluorocarbon và sử dụng năng lượng hiệu quả tại Việt Nam” nhằm hỗ trợ thúc đẩy các chính sách và quyết định về quản lý, loại trừ các chất Fluorocarbon và nâng cao sử dụng hiệu quả năng lượng tại Việt Nam.



Các đại biểu tham dự Hội thảo

Hội thảo có sự tham gia của các đại biểu thuộc các cơ quan, đơn vị: Bộ Môi trường Nhật Bản, Ngân hàng Phát triển Châu Á, Cục Biến đổi khí hậu; Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Công Thương thành phố Hồ Chí Minh và các địa bàn lân cận; các cơ sở đào tạo; các doanh nghiệp nhập khẩu HFC và sản phẩm, thiết bị có chứa các chất được kiểm soát; các doanh nghiệp, toà nhà sở hữu thiết bị lạnh và điều hòa không khí lớn có chứa chất được kiểm soát; các doanh nghiệp xử lý môi trường có kinh nghiệm trong thu hồi, tái chế, xử lý tiêu hủy các chất Fluorocarbon tại Việt Nam.



Đại biểu cấp quốc gia chia sẻ kinh nghiệm tại Hội thảo

Hội thảo đã trao đổi thông tin về quản lý các chất được kiểm soát giữa cơ quan nhà nước ở cấp quốc gia và địa phương, chuyên gia, doanh nghiệp và các bên liên quan; chia sẻ kinh nghiệm giữa các cán bộ quản lý, chuyên gia trong lĩnh vực bảo vệ tầng ô-dôn để thúc đẩy quản lý vòng đời các chất được kiểm soát, thực hiện hiệu quả Nghị định thư Montreal.



Các đại biểu tham quan thực địa mô hình thu hồi môi chất lạnh

Trong khuôn khổ Hội thảo, các đại biểu tham dự đã tham quan thực địa mô hình thu hồi môi chất lạnh tại trường Cao đẳng Kỹ thuật Cao Thắng (thành phố Hồ Chí Minh) và mô hình tái chế môi chất lạnh tại Công ty TNHH MZ VINA (tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu).

THÚC ĐẨY GIẢM PHÁT THẢI TRONG LĨNH VỰC LÀM MÁT

Lĩnh vực làm mát đang gây phát thải khí nhà kính gần 60 triệu tấn CO₂ tương đương vào năm 2022 và dự báo sẽ chiếm khoảng 13,5% tổng phát thải của ngành năng lượng, 10,7% tổng phát thải quốc gia. Để giảm phát thải, giải pháp trọng tâm trong thời gian tới là tích hợp làm mát chủ động (cải thiện hiệu quả năng lượng) và làm mát thụ động (giải pháp dựa trên tự nhiên, làm mát không gian và kho lạnh thực phẩm).

Ngày 07 tháng 11 năm 2023, tại Hà Nội, Cục Biến đổi khí hậu phối hợp với Văn phòng Dịch vụ Dự án Liên Hợp Quốc (UNOPS) và Chương trình Đối tác chuyển dịch năng lượng Đông Nam Á (ETP) tổ chức Hội thảo tham vấn lần 2 "Nghiên cứu xây dựng chương trình làm mát xanh quốc gia".



Đại biểu tham dự Hội thảo

Về hiện trạng ngành làm mát tại Việt Nam, ông Nguyễn Tiến Hải, đại diện nhóm chuyên gia chia sẻ: Việt Nam có 7 tiểu ngành làm mát, gồm: điều hòa không khí dân dụng và thương mại; điều hòa không khí trung tâm và chillers; điều hòa không khí trong vận tải; làm lạnh dân dụng; làm lạnh thương mại; làm lạnh công nghiệp; làm lạnh vận tải. Trong đó, tiểu ngành điều hòa không khí dân dụng và thương mại hiện chiếm 37% tổng năng lượng tiêu thụ, 36% phát thải khí nhà kính toàn ngành. Đây cũng là tiểu ngành tăng trưởng nhanh nhất trong lĩnh vực làm mát.



Chuyên gia quốc tế chia sẻ về kinh nghiệm xây dựng Chương trình làm mát xanh trên thế giới

Đại diện Chương trình, Đối tác chuyển dịch năng lượng Đông Nam Á cho biết, trong Báo cáo đóng góp do quốc gia tự quyết định (NDC) của Việt Nam, làm lạnh là ngành không thể thay thế góp phần thực hiện mục tiêu giảm phát thải khí nhà kính. Trên cơ sở đó, Văn phòng dịch vụ dự án Liên Hợp quốc và Cục Biến đổi khí hậu đã xác định, việc xây dựng và triển khai Chương trình làm mát xanh quốc gia là một trong những hoạt động hợp tác trọng tâm thông qua ETP, hướng tới mục tiêu sử dụng năng lượng hiệu quả và giảm nhẹ phát thải khí nhà kính tại Việt Nam. Hoạt động hỗ trợ kỹ thuật này là cung cấp thông tin và đưa ra các khuyến nghị đối với Cục Biến đổi khí hậu trong việc thiết kế và triển khai Chương trình làm mát xanh quốc gia của Việt Nam.

Các nội dung của Chương trình làm mát xanh quốc gia cần được lồng ghép vào các chính sách phát triển quốc gia, các chiến lược về biến đổi khí hậu, bảo vệ tầng ô-dôn và có tính đến các cam kết với quốc tế. Qua đó, giúp Việt Nam thực hiện các cam kết của 1 bên tham gia thoả thuận quốc tế về bảo vệ tầng ô-dôn gồm Công ước Viên về bảo vệ tầng ô-dôn và Nghị định thư Montreal về các chất làm suy giảm tầng ô-dôn, Bản sửa đổi Kigali về loại trừ dần sản xuất và tiêu thụ môi chất lạnh có tiềm năng nóng lên toàn cầu cao (như HFC,

HCFC). Hoạt động này cũng trực tiếp đóng góp thực hiện các chính sách của Việt Nam về ứng phó với biến đổi khí hậu và loại trừ các chất làm suy giảm tầng ô-dôn.



Bà Nguyễn Đặng Thu Cúc, Phó Trưởng phòng Giảm nhẹ phát thải khí nhà kính và Bảo vệ tầng ô-dôn (Cục Biến đổi khí hậu) phát biểu tại Hội thảo

Bà Nguyễn Đặng Thu Cúc, Phó Trưởng phòng Giảm nhẹ phát thải khí nhà kính và Bảo vệ tầng ô-dôn (Cục Biến đổi khí hậu) chia sẻ, các kết quả của hoạt động nghiên cứu sẽ cung cấp dữ liệu cần thiết để Bộ Tài nguyên và Môi trường sử dụng trong quá trình xây dựng Kế hoạch quản lý loại trừ các chất làm suy giảm tầng ô-dôn, các chất gây hiệu ứng nhà kính được kiểm soát và trình Thủ tướng Chính phủ xem xét ban hành. Kế hoạch có ý nghĩa rất quan trọng, là cơ sở để thực hiện Nghị định thư Montreal và đóng góp vào nỗ lực chung quốc gia thực hiện mục tiêu phát thải ròng bằng "0" vào năm 2050. Trong kế hoạch sẽ được bổ sung thêm các giải pháp quản lý môi chất, quản lý thiết bị, tăng hiệu suất năng lượng tối thiểu, làm mát thụ động... Hỗ trợ kỹ thuật cũng cung cấp thêm cơ sở để hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật liên quan.

Tại Hội thảo, nhóm nghiên cứu đã chia sẻ các nội dung về đề xuất xây dựng Kế hoạch làm mát quốc gia; đánh giá hiện trạng và dự báo tăng trưởng lĩnh vực mát giai đoạn 2022 - 2050; kinh nghiệm quốc tế để xây dựng Chương trình làm mát xanh quốc gia tại Việt Nam; các giải pháp mang tính chiến lược về làm mát thụ động.

CHUỖI HOẠT ĐỘNG CHUNG TAY BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ NÂNG CAO NHẬN THỨC CỦA CỘNG ĐỒNG VỀ THỰC TRẠNG SUY GIẢM TÀNG Ô-DÔN



Chương trình Sống xanh 2024 lấy chủ đề là hàn gắn lá chắn “Heal The Shield” thể hiện mong muốn bảo vệ môi trường và nâng cao nhận thức của cộng đồng về bảo vệ tầng ô-dôn.

Ngày 25 tháng 01 năm 2024, tại Hà Nội, hưởng ứng chuỗi hoạt động chung tay bảo vệ môi trường, các học sinh thuộc câu lạc bộ Green Hanoi Amsterdam (GHA) đã tổ chức Ngày đổi giấy - thu gom giấy vụn và pin cũ.

Green Hanoi Amsterdam (GHA) là Câu lạc bộ về Môi trường và Xã hội do các học sinh Trường THPT chuyên Hà Nội Amsterdam thành lập từ năm 2009. Khởi đầu chuỗi hoạt động bảo vệ môi trường trong năm 2024, GHA đã tổ chức chương trình Sống xanh 2024 “Green Life 2024” - sự kiện thường niên với hoạt động chính là đổi giấy, pin cũ lấy các sản phẩm được làm thủ công bằng tay “handmade”, túi vải và cây xanh.



Các em học sinh đổi giấy và pin cũ lấy cây xanh.

Bên cạnh Ngày đổi giấy, Sống xanh 2024 cũng tổ chức các hoạt động: Dự án thu gom pin cũ tại trường học, Hòm pin xanh...Green Life 2024 kết thúc thành công khi thu về hơn 500kg giấy vụn cùng hơn 300 viên pin cũ. Chương trình Sống xanh 2024 giúp nhiều bạn học sinh có cơ hội nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường và bảo vệ tầng ô-dôn, đồng thời có trách nhiệm đối với môi trường sống của bản thân và cộng đồng.

TẬP ĐOÀN NAGAKAWA TỔ CHỨC LỄ RA QUÂN NGÀNH ĐIỆN LẠNH TRÊN TOÀN QUỐC

Ngày 21 tháng 2 năm 2024, Tập đoàn Nagakawa tổ chức Lễ ra quân ngành điện lạnh trên toàn quốc với hàng chục nghìn máy điều hòa xuất kho cùng với các quà tặng, vật phẩm hỗ trợ hàng nghìn điểm bán, sẵn sàng đầy đủ hàng hóa phục vụ mùa nắng nóng tới tay người tiêu dùng cả nước.



Đại diện Nagakawa cùng các nhà phân phối miền Bắc cắt băng khai mạc Lễ ra quân

Nagakawa là tập đoàn kinh tế đa ngành thành lập từ năm 2002 và niêm yết trên sàn chứng khoán từ năm 2009. Tập đoàn Nagakawa thuộc "Top 500 doanh nghiệp tăng trưởng nhanh nhất Việt Nam (2023)", 4 năm liên tiếp đạt "Top 50 doanh nghiệp tăng trưởng xuất sắc nhất Việt Nam". Trong suốt hơn 20 năm chuyên sâu trong ngành điện lạnh tại Việt Nam, không chỉ đầu tư nghiên cứu về sản phẩm bài bản, tiên phong trong các công nghệ tiên tiến và thân thiện với môi trường, Nagakawa trụ vững trên thị trường nhờ sâu sát với hệ thống phân phối. Với mạng lưới phủ rộng khắp 63 tỉnh thành trên toàn quốc và hơn 10.000 điểm bán cùng hơn 200 trạm bảo hành ủy quyền chuyên biệt cho ngành điện lạnh, Nagakawa đã xây dựng được hệ thống phân phối vững mạnh bền gắn kết.



Đoàn xe ra quân chiến dịch tại hơn 10.000 điểm bán

Năm 2024, dự báo kịch bản nắng nóng có thể đến sớm và xuất hiện nhiều hơn so với trung bình nhiều năm. Nắng nóng không chỉ khiến nhu cầu điều hòa tăng cao mà nguy cơ phát thải các khí nhà kính ra môi trường cũng là điều khiến các nhà sản xuất điều hòa không khí lớn trên thế giới xác định trách nhiệm trong việc nỗ lực giảm phát thải. Nagakawa cho biết đã nghiên cứu và phát triển các mẫu điều hòa không khí mới sử dụng môi chất lạnh HFC-32 (R32) thay thế hoàn toàn cho các sản phẩm sử dụng môi chất HCFC 22 (R22). R32 còn có thể giảm tiêu thụ điện năng so với các máy điều hòa không khí sử dụng môi chất lạnh R22, giúp người tiêu dùng tiết kiệm ngân sách đáng kể trong quá trình sử dụng sản phẩm. Nổi bật trong bộ sản phẩm mới 2024 là điều hòa trung tâm VRF có khả năng kết nối tới 64 dàn lạnh khác nhau và cực nóng đơn lớn trên thị trường (lên đến 36HP tương đương 36 điều hòa treo tường thông thường, tiết kiệm 40% diện tích lắp đặt). Năm 2024, bên cạnh việc đầu tư phát triển sản phẩm, Nagakawa tập trung cả nguồn lực, vật lực dành cho hệ thống đại lý trên toàn quốc. Phát biểu tại sự kiện lễ ra quân, bà Nguyễn Thị Bích Thủy, Phó Tổng Giám đốc Tập đoàn Nagakawa, nhấn mạnh: "Nagakawa luôn lắng nghe nhu cầu và đồng hành cùng đối tác, đại lý trên hành trình thực hiện sứ mệnh Nâng tầm chuẩn sống Việt. Chúng tôi luôn nỗ lực mỗi ngày quan tâm và triển khai các hoạt động hỗ trợ linh hoạt, thiết thực nhất tới từng điểm bán, tăng cường mối quan hệ song hành bền vững, dài lâu, gia tăng nhiều giá trị cho đối tác, khách hàng của mình".

CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO DÀNH CHO KỸ THUẬT VIÊN ĐIỆN LẠNH VÀ ĐIỀU HÒA KHÔNG KHÍ

Ngày 17 tháng 01 năm 2024, tại Paris, Pháp, tổ chức Hành động vì ô-dôn của UNEP (UNEP OzonAction) và Viện Điều hòa không khí, Hệ thống sưởi & Làm lạnh quốc tế (AHRI) đã phối hợp với các tổ chức liên quan cấp giấy chứng nhận chương trình đào tạo dành cho kỹ thuật viên điện lạnh và điều hòa không khí (RDL) áp dụng trên phạm vi toàn cầu. Mục tiêu của việc cấp chứng nhận giúp các kỹ thuật viên lĩnh vực điện lạnh và điều hòa không khí (RAC) của các quốc gia có các kỹ năng và kiến thức cần thiết để xử lý một cách an toàn các chất làm lạnh thay thế mới nhất hiện nay, Giấy chứng nhận được cấp nhằm mục đích bổ sung chứ không thay thế các chương trình đào tạo kỹ thuật viên hiện có tại mỗi quốc gia, cung cấp thêm khung đào tạo cho các quốc gia chưa có chương trình cấp chứng nhận nhưng muốn bắt đầu đánh giá trình độ kỹ năng lực của lực lượng kỹ thuật viên RAC.

Cụ thể, RDL được cấp thông qua chương trình đánh giá bao gồm 02 kỳ thi về các ứng dụng RAC nhỏ. Kỳ thi trực tuyến do AHRI thực hiện kiểm tra kiến thức và kỹ năng nghiệp vụ của các kỹ thuật viên. Kỳ thi thực hành sẽ do Hiệp hội các nhà thầu điện lạnh, điều hòa không khí và bơm nhiệt Châu Âu (AREA) giám sát thực hiện để kiểm tra khả năng vận hành của kỹ thuật viên. Các kỹ thuật viên vượt qua cả hai kỳ thi sẽ

nhận được cấp giấy chứng nhận RDL và thẻ RDL cá nhân. Nhìn chung, mục tiêu của RDL là giúp các quốc gia phát triển lực lượng lao động RAC nhằm:

- Giảm sự cố an toàn, giúp bảo vệ kỹ thuật viên, người dùng cuối và công chúng.
- Ngăn chặn việc giải phóng chất làm lạnh không chủ ý làm suy giảm tầng ô-dôn và góp phần gây ra biến đổi khí hậu.
- Cung cấp hiệu suất thiết bị tốt hơn.
- Giảm chi phí do cải thiện hiệu quả sử dụng năng lượng.
- Đảm bảo với chính phủ và các Đơn vị ô-dôn Quốc gia (NOU) rằng các kỹ thuật viên có đủ năng lực để hỗ trợ hoàn thành việc loại bỏ HCFC và bắt đầu giai đoạn loại bỏ HFC an toàn.

RDL cung cấp quy trình đánh giá lý thuyết và thực tiễn, việc đào tạo sẽ được phối hợp tổ chức với liên minh đối tác như UNEP và các cơ quan song phương hoặc khu vực tư nhân. Các kỹ thuật viên tham gia kỳ thi sẽ được cấp giấy chứng nhận RDL phải là những kỹ thuật viên được đào tạo hoặc có kinh nghiệm đầy đủ, đặc biệt là về cách xử lý thích hợp chất làm lạnh dễ cháy.

Nguồn: <https://www.unep.org/ozonaction/news/news/refrigerant-driving-license-website-launched>

TÌNH HÌNH VI PHẠM HẠN NGẠCH KHÍ FLOUR TẠI VƯƠNG QUỐC ANH

Trong năm 2023, đã có ít nhất 40 công ty được đăng ký tại Anh bị phạt vì vi phạm hệ thống định mức quy định về khí Flour (khí F) với tổng số tiền khoảng 1,4 triệu bảng Anh, trong đó 37 trường hợp bị phát hiện bởi Cục Môi trường, thuộc Bộ Môi trường, Thực phẩm và Các vấn đề Nông thôn của Vương quốc Anh (DEFRA) và 4 trường hợp do báo Cooling Post tìm hiểu và đưa tin. Chủ yếu các vi phạm liên quan đến việc định mức các chất HFC hoặc định mức ủy quyền không rõ ràng, vi phạm Điều 14 (1) của Nghị định (EU) số 517/2014 của Quốc hội Châu Âu và Hội đồng về các khí nhà kính flour hóa. Mặc dù số lượng đơn vị vi phạm có vẻ cao nhưng DEFRA khẳng định rằng hiện có 440 tổ chức yêu cầu cấp phép hạn ngạch nên tỷ lệ tuân thủ tổng thể đạt trên 90%. DEFRA mô tả mức độ tuân thủ này là “sự phản ánh mạnh mẽ” hiệu quả của việc hướng dẫn thực hiện các quy định về khí nhà kính flour hóa trong thời gian chuyển giao từ các quy định chung của Châu Âu sang các quy định của Vương quốc Anh mới được ban hành.

Đối với trường hợp vi phạm định mức ủy quyền không rõ ràng, trang bán lẻ thiết bị trực tuyến có tên “Buy It Direct” đã phải đóng mức phạt là 37.500 bảng Anh vì không có xác nhận từ người mua cuối cùng rằng thiết bị được lắp đặt bởi các tổ chức hoặc cá nhân có chứng nhận sử dụng khí F. Trường hợp còn lại là công ty xây dựng “Ballymore” đã chịu mức phạt 21.000 bảng Anh vì không thu hồi khí nhà kính flour hóa từ một hệ thống điều hòa không khí phân tách từ năm 2019 đến nay.

Nguồn: <https://www.coolingpost.com/uk-news/companies-fined-for-f-gas-quota-breaches/>



CƠ QUAN BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG HOA KỲ THẮT CHẶT QUẢN LÝ NHẬP KHẨU HFC

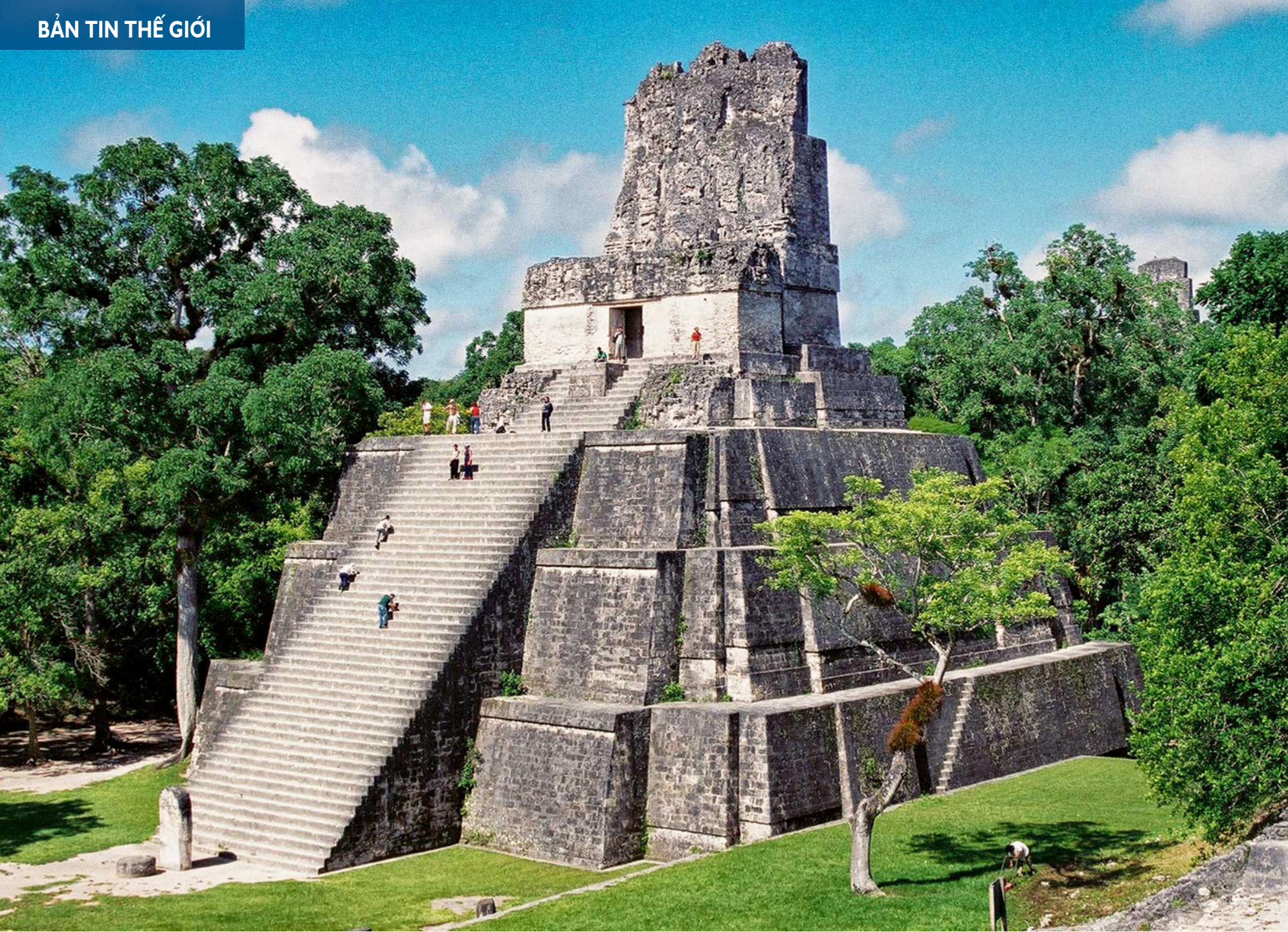
Cơ quan Bảo vệ môi trường Hoa Kỳ (EPA) gần đây đã ban hành mức phạt hơn 500.000 USD đối với 5 trường hợp vi phạm các quy định về giảm dần lượng HFC của quốc gia. Trường hợp vi phạm đầu tiên có thể kể tới công ty sản xuất điện địa nhiệt “Open Mountain Energy” có trụ sở tại Utah đã phải nộp phạt 41.566 USD vì nhập khẩu trái phép khoảng 20 tấn chất tạo bọt HFC245fa.

Trường hợp thứ hai, EPA đã phạt 3.300 USD vào tháng 12 năm 2023 với nhà thầu tên “Sigma Air” trong lĩnh vực hệ thống sưởi, thông gió, điều hòa không khí (HVAC) tại San Antonio, Texas vì nhập lậu 1.695kg R410A. Tiếp đó, EPA cũng truy tố 03 trường hợp nhập khẩu các chất HFC nhưng không báo cáo là công ty Combs Investment Property ở Houston, Texas, đã phải nộp phạt 241.562 USD vì không nộp báo cáo thường niên kịp thời giai đoạn 2016 - 2019; công ty Waysmos USA ở Austin, Texas nộp phạt 209.000 USD vì không nộp báo cáo kịp thời về lượng nhập khẩu khí nhà kính công nghiệp từ giai đoạn 2017 - 2020; Công ty Xuất nhập khẩu khí thiên nhiên ở Casper, Wyoming, đã bị phạt 84.546 USD vì không cung cấp báo cáo kịp thời về số lượng nhập khẩu trong ít nhất các năm 2019 và 2020.

Theo Đạo luật Đổi mới và Sản xuất Hoa Kỳ (AIM), Hoa Kỳ sẽ giảm dần việc sản xuất và tiêu thụ các chất HFC xuống 85% vào năm 2036. Trong năm qua, EPA và Cơ quan Hải quan và Bảo vệ biên giới Hoa Kỳ đã từ chối nhập khẩu khoảng 25 lô hàng chứa các chất HFC bất hợp pháp.

Ông David M Uhlmann, trợ lý quản trị viên của Văn phòng Thực thi và Đảm bảo tuân thủ của EPA cho biết: “Biến đổi khí hậu đang tiếp tục gia tăng, khiến việc giải quyết các chất gây ô nhiễm siêu khí hậu như HFCs trở thành một phần quan trọng trong chiến lược của EPA nhằm hạn chế biến đổi khí hậu toàn cầu ở mức 1,5°C. Những nỗ lực thực thi nhằm giảm các chất HFC của chúng tôi đang gửi một thông điệp rõ ràng tới các nhà nhập khẩu các chất HFC rằng chính phủ Liên bang đang thận trọng trong giám sát việc nhập khẩu các chất HFC và sẽ buộc những người thực hiện bất hợp pháp phải chịu trách nhiệm”.

Nguồn: <https://www.coolingpost.com/world-news/epa-cracks-down-on-illegal-hfc-imports/>



CỘNG HOÀ GUATEMALA PHÊ CHUẨN BẢN SỬA ĐỔI, BỔ SUNG KIGALI

Ngày 11 tháng 01 năm 2024, Cộng hoà Guatemala đã phê chuẩn Bản sửa đổi, bổ sung Kigali của Nghị định thư Montreal, cam kết giảm 85% lượng sản xuất và tiêu thụ chất làm lạnh hydrofluorocarbon (HFC) vào năm 2047. Việc phê chuẩn Bản sửa đổi, bổ sung Kigali là một phần trong Cam kết làm mát toàn cầu được xác định tại Hội nghị COP28.

Cộng hoà Guatemala là một trong hơn 60 quốc gia đã ký Cam kết làm mát toàn cầu, qua đó góp phần vào nỗ lực chung nhằm giảm 68% lượng khí thải toàn cầu từ việc làm mát vào năm 2050.

Nguồn: <https://iifiir.org/en/news/guatemala-ratifies-the-kigali-amendment/>

HỘI ĐỒNG CHÂU ÂU THÔNG QUA CÁC QUY ĐỊNH MỚI NHẪM GIẢM LƯỢNG KHÍ THẢI FLUOR VÀ CÁC CHẤT LÀM SUY GIẢM TẦNG Ô-DÔN

Hội đồng Châu Âu đã thông qua 02 quy định nhằm cắt giảm lượng khí Flour (khí F) và các chất làm suy giảm tầng ô-dôn vào ngày 30 tháng 01 năm 2024 vừa qua. Mặc dù luật pháp hiện hành của Châu Âu đã hạn chế đáng kể việc sử dụng các chất này, song các quy định mới sẽ tiếp tục cắt giảm lượng khí phát thải vào khí quyển, và góp phần hạn chế sự gia tăng nhiệt độ toàn cầu, phù hợp với Thỏa thuận chung Paris.

Đối với khí F, theo các quy định mới, việc tiêu thụ HFC sẽ bị loại bỏ vào năm 2050. Mặt khác, việc Ủy ban Châu Âu phân bổ sản xuất các chất HFC sẽ được cắt giảm xuống mức tối thiểu là khoảng 15% tính đến năm 2036 cùng với mức tiêu dùng và phân bổ hạn ngạch.

Các quy định mới cấm tuyệt đối việc đưa ra thị trường các sản phẩm và thiết bị có chứa các chất HFC có thể sử dụng khí F thay thế bao gồm một số tủ lạnh gia dụng, máy làm lạnh, bọt và bình xịt. Ủy ban Châu Âu đã đặt ra những mốc thời gian cụ thể nhằm loại bỏ việc sử dụng khí F trong điều hòa không khí, máy bơm nhiệt và thiết bị đóng cắt. Cụ thể:

- Năm 2032 đối với máy bơm nhiệt đơn khối nhỏ và điều hòa không khí (<12kW),
- Năm 2035 đối với máy điều hòa không khí và máy bơm nhiệt phân chia, với thời hạn sớm hơn đối với một số loại hệ thống phân chia có tiềm năng nóng lên toàn cầu cao hơn,
- Năm 2030 đối với thiết bị đóng cắt trung thế (đến và bằng 52 kV) sử dụng khí F,
- Năm 2032 cho thiết bị đóng cắt điện áp cao (>52kV).

Mục đích của quy định này là đánh giá các giải pháp thay thế hiệu quả về mặt chi phí, khả thi về mặt kỹ thuật,

tính sẵn sàng để thay thế khí F và sẽ được Ủy ban Châu Âu xem xét trước ngày 01 tháng 01 năm 2030. Đến năm 2040, Ủy ban Châu Âu sẽ đánh giá tính khả thi của thời điểm loại bỏ dần việc tiêu thụ các chất HFC vào năm 2050 và nhu cầu sử dụng các chất HFC trong các lĩnh vực cần thiết sử dụng các chất HFC, có tính đến sự phát triển công nghệ và các giải pháp thay thế các chất HFC sẵn có.

Đối với quy định cấm các chất làm suy giảm tầng ô-dôn (ODS), các trường hợp ngoại lệ rất hạn chế. Ủy ban Châu Âu sẽ có nhiệm vụ cập nhật thường xuyên danh sách các chất ODS bị cấm sử dụng làm nguyên liệu sản xuất các chất khác. Quy định cũng cho phép sử dụng các chất ODS dưới sự quản lý nghiêm ngặt như sử dụng trong phòng thí nghiệm và phòng cháy chữa cháy trong các thiết bị quân sự đặc biệt. Quy định cũng yêu cầu tiêu hủy các chất ODS, thu hồi hoặc tái chế trong các lĩnh vực như vật liệu xây dựng (như bọt cách nhiệt), thiết bị làm lạnh, điều hòa không khí và bơm nhiệt, thiết bị chứa dung môi hoặc hệ thống phòng cháy chữa cháy, bình chữa cháy và các thiết bị khác, nếu khả thi về mặt kỹ thuật và kinh tế.

Cuộc bỏ phiếu về quy định mới ngày 30 tháng 01 năm 2024 của Hội đồng Châu Âu đã kết thúc với kết quả quy định được thông qua. Hai quy định sẽ được Hội đồng và Nghị viện Châu Âu ký ban hành, được công bố trên tạp chí chính thức của Châu Âu và có hiệu lực sau 20 ngày kể từ ngày ký.

Nguồn: https://www.ozonprogram.ru/eng/news/council_greenlights_new_rules/





TỦ LẠNH KHÔNG CHỨA CHẤT LÀM SUY GIẢM TẦNG Ô-DÔN ĐƯỢC TUNG RA THỊ TRƯỜNG

Cơ quan Bảo vệ môi trường Hoa Kỳ (EPA) đã phê duyệt R290 (dòng gas lạnh thuộc lớp propane tinh khiết) là “chất thay thế được chấp nhận” cho làm lạnh thực phẩm lẻ.

Vào cuối tháng 02 năm 2024, JSI Store Fixtures, một công ty con của tập đoàn công nghiệp LSI Industries Inc., đã cho ra mắt tủ lạnh bán lẻ công nghệ mới sử dụng R290 như một giải pháp thay thế bền vững về mặt môi trường cho các hệ thống tủ lạnh bán lẻ thông thường trước đây.

Công ty có trụ sở tại Cincinnati, Mỹ cho biết, R290 thân thiện với môi trường là chất làm lạnh không độc hại, không gây suy giảm tầng ô-dôn và có tiềm năng làm nóng lên toàn cầu là 3. JSI Store Fixtures cho biết con số này được so sánh với các chất làm lạnh HFC được sử dụng phổ biến trước đây, có tiềm năng làm nóng lên toàn cầu là 1.400.

James Clark, Chủ tịch kiêm Giám đốc điều hành của tập đoàn LSI Industries cho biết: “Sản phẩm này đang nhận được sự đón nhận nhiệt tình và chúng tôi dự đoán khách hàng sẽ tiếp tục sử dụng giải pháp thay thế này khi chứng kiến R290 phát huy hiệu quả trong cửa hàng của họ”. James Clark cũng lưu ý rằng hệ thống tủ lạnh mới cũng sử dụng ít năng lượng hơn.

Công ty cho biết: “Cơ quan Bảo vệ môi trường EPA đã phê duyệt R290 như một 'chất thay thế có thể chấp nhận được' cho việc làm lạnh thực phẩm bán lẻ theo Chương trình Chính sách thay thế mới quan trọng (SNAP). JSI có những điều kiện tốt để triển khai giải pháp mới này trong các thiết bị cố định tại các cửa hàng của tập đoàn và cung cấp cho khách hàng một giải pháp thú vị, sáng tạo và thân thiện với môi trường để bảo vệ môi trường.”

Nguồn: <https://www.supermarketnews.com/technology/zero-ozone-depleting-refrigerated-displays-hit-market>

MALAYSIA LOẠI BỎ CÁC CHẤT TẠO BỌT CÓ CHỨA HCFC

Vào những năm 1970, các nhà khoa học đã gióng lên hồi chuông cảnh báo về các chất làm suy giảm tầng ô-dôn được sử dụng trong bình xịt và máy làm mát như tủ lạnh và máy điều hòa không khí. Nếu không có cảnh báo này và phản ứng toàn cầu rõ ràng và dứt khoát, người ta ước tính rằng thế giới hiện nay sẽ nóng hơn 25%.

Các quốc gia thành viên tham gia Nghị định thư Montreal hiện đã loại bỏ dần việc sử dụng 98% các chất làm suy giảm tầng ô-dôn (ODS) như HCFC, giúp lỗ thủng tầng ô-dôn tiến tới phục hồi.

Mặc dù đã đạt được nhiều thành công nhưng việc thực hiện hiệu quả Hiệp định thư Montreal đòi hỏi sự kiên nhẫn, liên tục, không ngừng nghỉ để đạt được sự phục hồi đầy đủ của tầng ô-dôn vào năm 2050. Đặc biệt, một số quốc gia đang phát triển trên thế giới vẫn chưa thể hoàn toàn loại bỏ các chất gây hại cho tầng ô-dôn trong hệ thống máy lạnh và điều hòa không khí của họ.

Theo Hiệp định Montreal, các chất HCFCs đang dần được loại bỏ khỏi cuộc sống của con người. Với sự hỗ trợ từ Quỹ Đa phương, các quốc gia đang phát triển được khuyến khích thông qua Kế hoạch quản lý loại trừ các chất HCFCs để thúc đẩy loại bỏ các chất có tiềm năng gây hại cao cho tầng ô-dôn.

Trong số các Dự án HPMP này, có thể kể tới Dự án HPMP tại Malaysia do UNDP đang triển khai để hỗ trợ tiến trình loại bỏ HCFCs và chuyển sang sử dụng các chất không gây hại cho tầng ô-dôn, không gây hiệu ứng nhà kính trong công nghiệp.

Malaysia không sản xuất các chất HCFCs mà chỉ nhập khẩu để phục vụ việc sản xuất các sản phẩm khác. HCFCs nhập khẩu được Bộ Môi trường theo dõi và quản lý thông qua các khung pháp lý và quy định.

Để đạt được các mục tiêu sau năm 2015 của Nghị định thư Montreal, Chính phủ Malaysia đang thực hiện các biện pháp nhằm loại bỏ hoàn toàn lượng tiêu thụ còn lại trong việc sản xuất các sản phẩm sử dụng các chất HCFC, cũng như việc bảo dưỡng thiết bị máy lạnh và điều hòa không khí sử dụng các chất HCFC. Quá trình loại bỏ các chất HCFCs của Malaysia được quản lý bằng một Kế hoạch quản lý loại trừ các chất HCFC (HPMP) trong đó Giai đoạn I của dự án đã hoàn thành vào năm 2016 và Giai đoạn II đang được triển khai thực hiện.



Các cán bộ đang được tập huấn trong Giai đoạn I của dự án.

30 năm sau khi Nghị định thư Montreal được ban hành, các chất gây hại lớn cho tầng ô-dôn còn lại chủ yếu được sử dụng trong ngành sản xuất chất tạo bọt.

Thông thường, khi nghĩ về các sản phẩm chất tạo bọt, bong bóng và bọt phun, chúng ta xem đó là những thứ tạm thời, dễ tan biến, trong khi thực tế các chất hóa tạo bọt lại rất bền vững trong môi trường. Các sản phẩm bọt được sản xuất với các chất phụ gia tạo khí hóa học sẽ sản sinh ra một ma trận nhựa trước khi đông cứng. Loại và lượng chất tạo khí được sử dụng, cũng như điều kiện xử

lý được áp dụng, ảnh hưởng đến mật độ cuối cùng của bọt được tạo ra, đồng thời quá trình sản xuất cũng gây hại cho môi trường. Vì HCFCs thường được sử dụng làm chất phụ gia tạo khí ở các quốc gia đang phát triển, ngành sản xuất bọt là ngành tiêu thụ các chất gây hại cho tầng ô-dôn lớn thứ hai trên toàn cầu, nhưng dự án HPMP đang giúp loại bỏ các chất phụ gia tạo khí có chứa HCFCs này.

Sự chuyển đổi sang các chất phụ gia tạo khí không chứa HCFCs yêu cầu việc áp dụng công nghệ thay thế, kèm theo sự phát triển của các chính sách, hệ thống cấp phép và hạn ngạch, và kiểm soát nhập khẩu của các chất polyol đã được pha trước. Việc lựa chọn công nghệ thay thế phù hợp nhất đòi hỏi xem xét nhiều yếu tố, bao gồm sự cạnh tranh dài hạn, tính an toàn, chi phí, đào tạo, và tính sẵn có.

Thông qua Giai đoạn I của dự án HPMP, 13 nhà sản xuất bọt polyurethane đã hoàn tất việc chuyển đổi sang cyclopentane (một chất phụ gia tạo khí không chứa HCFCs) dẫn đến việc loại bỏ thành công 94,6 tấn chất có tiềm năng gây hại lớn cho tầng ô-dôn. Giai đoạn II của Dự án (2017-2023) đã kết hợp nhiều biện pháp như đầu tư chuyển giao công nghệ, chính sách và quy định, hỗ trợ kỹ thuật, đào tạo, nâng cao nhận thức, phối hợp và giám sát trong các ngành tiêu thụ các chất HCFC khác nhau.

Malaysia đã thiết lập một khung pháp lý toàn diện để kiểm soát các chất ODS theo đúng các quy định của Nghị định thư Montreal. Thông qua nỗ lực và hành động liên tục, nhóm Dự án HPMP giai đoạn II của Malaysia đang giúp bảo vệ tầng ô-dôn, giảm thiểu biến đổi khí hậu bằng cách thực hiện các biện pháp kiểm soát tổng sản lượng toàn cầu và tiêu thụ các chất làm suy giảm tầng ô-dôn hướng tới mục tiêu cuối cùng là loại bỏ các chất ODS.

Nguồn: <https://undp-climate.exposure.co/ephemeral-substances-longterm-consequences>

NHỮNG PHÁT BIỂU NỔI BẬT VỀ LĨNH VỰC LÀM MÁT TẠI CUỘC HỌP CẤP CAO CỦA HỘI NGHỊ COP28

Ngày 08 tháng 12 năm 2023, tại Hội nghị COP28, Liên minh làm mát phối hợp với Liên minh khí hậu và không khí sạch (CCAC) đã tổ chức cuộc họp với sự góp mặt của Bộ trưởng và các lãnh đạo cấp cao của đại diện của các quốc gia nhằm thúc đẩy Hành động vì khí hậu. Tại đây, các nhà lãnh đạo cấp cao đã có những chia sẻ ngắn gọn về cách chính phủ của họ đang thực hiện các biện pháp cắt giảm các chất HFCs và tăng cường áp dụng các công nghệ làm mát hiệu quả về năng lượng theo Bản sửa đổi, bổ sung Kigali của Nghị định thư Montreal và thực hiện các cam kết trong Cam kết làm mát toàn cầu.



COP28 Reflections

Mở đầu phiên họp, bà Inger Andersen, Giám đốc điều hành của Chương trình Môi trường Liên hợp quốc (UNEP) kêu gọi các quốc gia cần thực hiện hiệu quả về năng lượng và làm mát, lưu ý rằng việc làm như vậy có thể giảm lượng phát thải lên đến hơn 60% vào năm 2050 theo Báo cáo Theo dõi làm mát toàn cầu vừa được UNEP công bố.

Bà Mariam Almheiri, Bộ trưởng Bộ Biến đổi khí hậu và Môi trường các Tiểu vương quốc Ả Rập thống nhất (UAE) nhấn mạnh: có rất nhiều cơ hội trong lĩnh vực làm mát, khi sự chuyển đổi sang làm mát không chỉ góp phần cắt giảm lượng phát thải mà còn mang lại những lợi ích kinh tế lớn. Đặc biệt, bà Mariam nhấn mạnh về tầm quan trọng của sự hợp tác của các quốc gia trên toàn thế giới nhằm giải quyết biến đổi khí hậu và thúc đẩy các hoạt động làm mát bền vững toàn cầu thông qua các dự án cải thiện hiệu quả năng lượng ít tác động đến hiện tượng nóng lên toàn cầu trong thời gian dài. Đồng thời, bà cũng tái xác nhận ý định phê chuẩn Bản sửa đổi, bổ sung Kigali của UAE.

Ông Adalberto Maluf, Thứ ký Quốc gia về Môi trường, Không khí và Chất lượng môi trường của Bộ Môi trường và Biến đổi khí hậu Brazil: là quốc gia hứng chịu nhiều tác động từ các hiện tượng thời tiết cực đoan, Brazil cam kết thực hiện các biện pháp để giảm lượng khí nhà kính, triển khai các biện pháp như

trồng rừng để thực hiện cam kết này. Ngoài ra, Chính phủ Brazil đã đưa ra lộ trình cụ thể để cắt giảm các chất HFC, tiến hành các kế hoạch giảm nhẹ và thích ứng với biến đổi khí hậu, hình thành chương trình Đô thị xanh Brazil.

Ông Pheav Sovuthy, Thứ trưởng Bộ Môi trường Campuchia: Kế hoạch hành động Quốc gia về làm mát của Campuchia đóng vai trò quan trọng trong việc xác định các biện pháp toàn diện để cải thiện hiệu quả năng lượng, đáp ứng nhu cầu năng lượng khu vực và giảm lượng phát thải trong ngành làm mát. Nó cũng hỗ trợ cho sự phát triển bền vững, xanh, sạch và các-bon thấp của Campuchia thông qua việc áp dụng các công nghệ thân thiện với khí hậu và hiệu quả về năng lượng trong hệ thống làm mát, giảm lượng khí thải gây hiệu ứng nhà kính, cải thiện chất lượng cuộc sống, tăng cường khả năng bảo quản vắc-xin và thực phẩm, và giảm thiểu chi phí năng lượng.

Ông Yutaka Matsuzawa, Thứ trưởng Các vấn đề môi trường toàn cầu Nhật Bản: Bản sửa đổi, bổ sung Kigali đã tạo ra một liên kết giữa cộng đồng quan tâm đến các vấn đề khí hậu và cộng đồng các nước tham gia Nghị định thư Montreal. Kể từ khi phê chuẩn Bản sửa đổi, bổ sung 05 năm trước, các công ty Nhật Bản đã phát triển và cung cấp chất làm lạnh tự nhiên song song với việc chính phủ Nhật Bản giới thiệu hệ thống hỗ trợ để thúc đẩy phát triển tủ lạnh sử dụng chất làm lạnh tự nhiên. Hiện nay, 43% kho lạnh tại Nhật Bản sử dụng chất làm lạnh tự nhiên - một kết quả đầy khả quan sau khi phê chuẩn Bản sửa đổi, bổ sung Kigali.

Ông Thoriq Ibrahim, Bộ trưởng Bộ Biến đổi khí hậu, Môi trường và Năng lượng Maldives: Chính phủ Maldives đang áp dụng những kinh nghiệm thu được từ quá trình loại bỏ các chất CFC làm suy giảm tầng ô-dôn vào việc triển khai cắt giảm các chất HFC, đồng thời cũng tiến hành đào tạo, bồi dưỡng cho các cán bộ biên phòng nhằm ngăn chặn việc buôn bán trái phép các chất cấm và bồi dưỡng cho các kỹ thuật viên chuyên ngành điện lạnh và điều hòa không khí. Ngoài ra, để nâng cao hiệu quả sử dụng năng lượng trong làm lạnh, Chính phủ Maldives đang tập trung vào dịch vụ làm lạnh cho các tòa nhà và thiết kế thêm nhiều tòa nhà sử dụng phương pháp làm mát thụ động.

Hoàng tử Jaime de Bourbon de Parme - Đại sứ Khí hậu Vương quốc Hà Lan: Cam kết làm mát là sự kết hợp giữa Thỏa thuận Paris và Nghị định thư Montreal. Bằng cách loại bỏ các loại khí nhà kính có tác động mạnh mẽ và đồng thời tập trung vào sử dụng năng lượng hiệu quả, chúng ta có thể đạt được lợi ích kép trong việc giảm thiểu tác động của biến đổi khí hậu. Hơn nữa, điều quan trọng là phải khuyến khích thêm nhiều quốc gia tham gia cam kết này. Chính phủ Hà Lan cam kết hợp tác ở cấp độ đa phương và hỗ trợ các quốc gia khác thích ứng và thực hiện các sáng kiến tương tự.

Ông Rick Duke, Phó Đặc phái viên đặc biệt về khí hậu Hoa Kỳ: Hoa Kỳ đang tích cực hợp tác với các đối tác để tạo điều kiện thuận lợi cho việc thực hiện Bản sửa đổi, bổ sung Kigali, giúp đảm bảo nguồn tài trợ gần một tỷ đô la trong 03 năm để hỗ trợ đầy đủ cho các chính phủ trong việc thực hiện Bản sửa đổi, bổ sung Kigali. Hơn nữa, Hoa Kỳ ủng hộ việc đưa hiệu quả làm mát vào việc phân bổ kinh phí song song với quá trình chuyển đổi HFC.

Nguồn: <https://ozone.unep.org/cooling-climate-action-ministers-cool-soundbites>

GIẢI VINFUTURE CHO PHỤ NỮ TIÊN PHONG SÁNG TẠO TRONG VIỆC KHÁM PHÁ CƠ CHẾ GÂY SUY GIẢM TẦNG Ô-DÔN

Giải thưởng VinFuture nhằm tôn vinh những đóng góp trong việc khám phá cơ chế gây suy giảm tầng ô-dôn ở Nam Cực, góp phần thúc đẩy Nghị định thư Montreal – một nỗ lực quan trọng giúp giảm lượng lớn phát thải khí nhà kính trên toàn cầu.



Bà Susan Solomon, Giáo sư về Nghiên cứu môi trường, đã được trao Giải VinFuture 2023 cho hạng mục Phụ nữ tiên phong sáng tạo.

Bà Susan Solomon, Giáo sư về Nghiên cứu môi trường đã được trao Giải VinFuture 2023 cho hạng mục Phụ nữ tiên phong sáng tạo. Bà Solomon được chọn từ gần 1.400 đề cử quốc tế ở bốn hạng mục vì những đóng góp của bà trong việc "Phát hiện cơ chế suy giảm tầng ô-dôn ở châu

Nam Cực, đóng góp vào việc thúc đẩy Nghị định thư Montreal." Giải thưởng này, đi kèm với một phần thưởng bằng tiền trị giá 500.000 đô la, nhằm tôn vinh những nhà nghiên cứu và tiên phong nữ xuất sắc sẽ là hình mẫu cho các nhà khoa học trẻ noi gương.

"Tôi cảm thấy rất vinh dự, và tôi sẽ cố gắng hết sức để xứng đáng với giải thưởng được trao," Solomon phát biểu khi tham dự buổi lễ tại Hà Nội, Việt Nam, vào ngày 20 tháng 12 năm 2023 vừa qua.

Giải thưởng VinFuture được trao hàng năm nhằm vinh danh các nghiên cứu khoa học, phát minh và sáng chế đổi mới công nghệ trong tất cả các lĩnh vực khoa học công nghệ, nhằm đóng góp vào giải quyết các thách thức chung của nhân loại. Các thách thức này bao gồm, nhưng không giới hạn, việc nâng cao sức khỏe và chất lượng cuộc sống, loại bỏ nghèo đói, chấm dứt đói nghèo, tạo cơ hội tiếp cận giáo dục tiến bộ cho tất cả mọi người, cung cấp nước sạch, phát triển năng lượng tái tạo, tạo ra sự bình đẳng và công bằng, thúc đẩy sản xuất và thương mại có trách nhiệm, và ứng phó với biến đổi khí hậu. Các giải thưởng đã được trao bởi Quỹ VinFuture có trụ sở tại Việt Nam từ năm 2021.

"Các quốc gia trên khắp thế giới đều tham gia vào tiến trình tiến bộ và đổi mới khoa học và việc một quốc gia đang phát triển tôn vinh điều đó thực sự rất tuyệt vời" bà Solomon nêu cảm nghĩ. Sự thành công trong vai trò là một nhà hóa học khí quyển đã đưa tên tuổi bà lên tầm quốc tế và đồng thời giúp chúng ta nhận thức được tầm quan trọng của các quốc gia đang phát triển trong việc xây dựng chính sách toàn cầu.

Năm 1986, Giáo sư Solomon dẫn đầu một đoàn thám hiểm gồm 16 nhà khoa học đến Nam Cực để nghiên cứu sự suy giảm của tầng ô-dôn; bà là người phụ nữ duy nhất trong đoàn này. Bà và các đồng nghiệp đã tìm ra tính chất hóa học trong khí quyển của chlorofluorocarbons và các hóa chất tương tự khác mà ngày nay được gọi là chất làm suy giảm tầng ô-dôn. Công trình này đã trở thành nền tảng cho việc tạo ra Nghị định thư Montreal, một thỏa thuận quốc tế cấm các hóa chất gây hại và cho phép tầng ô-dôn phục hồi.

Solomon gia nhập đội ngũ cán bộ của đại học MIT vào năm 2012 và hiện thuộc biên chế của khoa Hóa học và Khoa học Trái đất, Khí quyển và Hành tinh. Sự thành công của Nghị định thư Montreal thể hiện khả năng hợp tác giữa các quốc gia để ban hành các thỏa thuận về môi trường hiệu quả; bà Solomon coi đây là nền tảng để xây dựng những chính sách tiếp theo nhằm giải quyết vấn đề biến đổi khí hậu toàn cầu.

"Phụ nữ có thể làm mọi thứ, thậm chí cứu lấy tầng ô-dôn và giải quyết các vấn đề môi trường khác," bà nói: "Vấn đề về biến đổi khí hậu ngày nay là để tất cả chúng ta cùng tham gia giải quyết."

Nguồn: <https://news.mit.edu/2024/susan-solomon-vinfuture-award-female-innovators-0126>

HẢI QUAN BULGARIA THU GIỮ HFC NHẬP KHẨU TRÁI PHÉP

Một lô hàng chứa gần một tấn chất làm lạnh HFC có khả năng phá hủy tầng ô-dôn được đựng trong các bình xịt dùng một lần đã bị hải quan Bulgaria kiểm tra và tịch thu. Hải quan tại cửa khẩu Kalotina phát hiện lô hàng này, bao gồm 80 bình chứa HFC loại R410A và 134A, với tổng trọng lượng 985kg - trong quá trình kiểm tra một chiếc xe tải được đăng ký tại Bulgaria nhập cảnh từ Serbia vào đất nước này vào đầu tháng 2 năm 2024. Tất cả đều ở trong các bình xịt không thể tái sử dụng.

Theo các tài liệu vận chuyển được trình bày, hàng hóa được khai là vải từ Ý chuyển vào Bulgaria. Các bình chứa chất làm lạnh không được đề cập tới trong khai báo hải quan. Do đó, số hàng hóa bất hợp pháp này đã bị tịch thu theo Đạo luật Hải quan của Bulgaria.

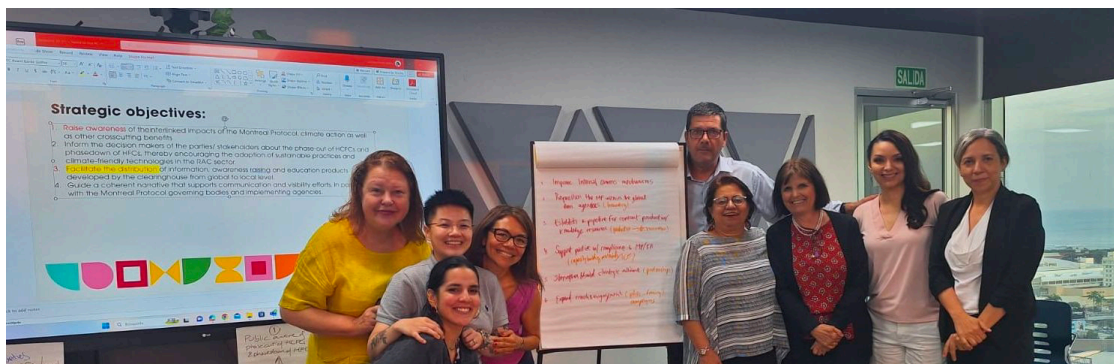
Nguồn: <https://www.coolingpost.com/world-news/bulgarian-customs-seize-1-tonne-of-hfcs/>

TỔ CHỨC HÀNH ĐỘNG VÌ Ô-DÔN TĂNG CƯỜNG TRUYỀN THÔNG VỀ NGHỊ ĐỊNH THƯ MONTREAL VÀ BẢN SỬA ĐỔI, BỔ SUNG KIGALI

Tại thành phố Panama, từ ngày 24 đến ngày 26 tháng 01 năm 2024, đơn vị đại diện của Tổ chức Hành động vì ô-dôn (OzoneAction), UNEP đã tổ chức Hội thảo “Tăng cường truyền thông để nâng cao hiệu quả của Nghị định thư Montreal và Bản sửa đổi, bổ sung Kigali”.

Tại Hội thảo, các chuyên gia, bên liên quan và truyền thông từ khắp nơi trên thế giới tham gia với mục đích củng cố các chiến lược truyền thông quan trọng nhằm thực hiện thành công Nghị định thư Montreal và Bản sửa đổi, bổ sung Kigali. Tham dự Hội thảo còn có ông Marco Pinzon, Điều phối viên khu vực châu Mỹ Latinh của Nghị định thư Montreal và bà Donnalyn Charles, Điều phối viên khu vực vùng Caribe.

Hội thảo đã thảo luận sâu đề cập đến các nỗ lực truyền thông hiện tại của Đơn vị đại diện của Tổ chức Hành động vì ô-dôn, nhấn mạnh tầm quan trọng của tính sáng tạo, độ chính xác và sự liên kết chiến lược với các nguyên tắc khoa học trong việc thúc đẩy việc tuân thủ các nhiệm vụ về môi trường.



Tại sự kiện, ông Juan Bello, Giám đốc khu vực và Đại diện khu vực Mỹ Latinh và Caribe đã nhấn mạnh vai trò quan trọng của hiểu biết khoa học trong việc truyền thông cho Nghị định thư Montreal. Ông Bello trình bày về tính quan trọng nhất của truyền thông trong việc đảm bảo tuân thủ hiệp ước môi trường được thông qua trên toàn cầu và tính khả thi về những giải pháp được đưa ra tại hội thảo.

Ông Jim Curlin, Giám đốc Đơn vị đại diện OzoneAction đã chỉ ra những thách thức sắp tới, đặc biệt là việc loại bỏ các chất HCFC vào năm 2030, nhấn mạnh tầm quan trọng của việc thay đổi trong lĩnh vực này và dự đoán rằng chiến lược truyền thông sẽ mang lại những lợi ích thiết thực để đạt được mục tiêu đầy tham vọng vào năm 2030.

Bà Anne Fenner, Giám đốc Thông tin và là người điều hành Hội thảo nhận xét: “Hội thảo này là nền tảng thiết yếu để xây dựng mạng lưới các chuyên gia, nhà truyền thông và các bên liên quan trên phạm vi toàn cầu. Nó góp phần đáng kể vào việc tăng cường năng lực và chiến lược của chúng tôi nhằm thực hiện hiệu quả Nghị định thư Montreal và Bản sửa đổi, bổ sung Kigali”.

Hội thảo đã đạt thành công lớn với những sáng kiến tiến bộ toàn cầu và có tính gắn kết nhằm bảo vệ tầng ô-dôn và ứng phó với biến đổi khí hậu. Thông qua các phiên họp, bài thuyết trình và thảo luận, các đại biểu tham dự đã xây dựng một kế hoạch làm việc rõ ràng nhằm tăng cường chiến lược truyền thông toàn cầu, hỗ trợ phát triển các mục tiêu của Nghị định thư Montreal.

Các khuyến nghị chính tại Hội thảo nhấn mạnh chủ yếu vào sự cần thiết hỗ trợ truyền thông và phân bổ nguồn lực cũng như chiến lược duy trì và đánh giá những nỗ lực một cách hiệu quả, bao gồm tăng cường quy trình hỗ trợ cho các quốc gia thuộc Điều 5, phân bổ ngân sách cho nhóm truyền thông OzoneAction và tối đa hóa truyền thông xã hội để tiếp cận và hiển thị tới công chúng rộng rãi hơn.



Nguồn: <https://www.unep.org/ozonaction/news/news/ozonaction-enhancing-communication-montreal-protocol-and-kigali-amendment>



HỘI THẢO THƯỜNG NIÊN LẦN THỨ 16 KHU VỰC ĐÔNG Á VÀ THÁI BÌNH DƯƠNG VỀ THỰC HIỆN NGHỊ ĐỊNH THƯ MONTREAL TẠI YOGYAKARTA, INDONESIA



Từ ngày 06 đến ngày 08 tháng 3 năm 2024, Hội thảo thường niên lần thứ 16 khu vực Đông Á và Thái Bình Dương về thực hiện Nghị định thư Montreal đã được tổ chức tại Yogyakarta, Indonesia.

Hội thảo có sự tham dự của Bà Ann Jeannette Glauber, Giám đốc thực hành về Môi trường, Tài nguyên thiên nhiên, Nền kinh tế xanh (ENB) cho khu vực Đông Nam Á; bà Angela Armstrong, Giám đốc chương trình về Nghị định thư Montreal (MP) và Đơn vị Điều phối GEF; đại biểu đại diện thuộc các Văn phòng ô-dôn quốc gia, cơ quan Chính phủ và doanh nghiệp đến từ Trung Quốc, Indonesia, Malaysia, Thái Lan và Việt Nam.

Mục tiêu chính của Hội thảo là thảo luận về việc thực hiện Bản sửa đổi Kigali, các giải pháp thay thế các chất làm suy giảm tầng ô-dôn và các chất có nguy cơ gây nóng lên toàn cầu cao được sử dụng trong các lĩnh vực công nghiệp khác nhau và hỗ trợ các cán bộ quản lý để nâng cao kiến thức liên quan đến chính sách, kỹ thuật và các hoạt động của Nghị định thư Montreal trong việc loại trừ các chất được kiểm soát.

Tại Hội thảo, đại diện của các quốc gia đã chia sẻ bài học kinh nghiệm, kế hoạch và chiến lược cũng như những thách thức, khó khăn trong triển khai thực hiện Nghị định thư Montreal nhằm loại trừ các chất HFC ở quốc gia của họ. Hội thảo cũng tạo cơ hội cho các bên liên quan, bao gồm đại diện chính phủ và các doanh nghiệp thảo luận về tính sẵn sàng về công nghệ và các giải pháp thay thế liên quan đến việc thực hiện các dự án ở cấp khu vực và quốc tế.